

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 07/2017/HNGĐ-GĐT

Ngày 11-7-2017

V/v tranh chấp về ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao gồm có:

Phó Chánh án - Chủ tọa phiên tòa: bà **Lê Thị Ngọc Hà**.

Các Thẩm phán: ông **Trần Minh Tuấn** và ông **Nguyễn Văn Tiến**.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Phương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
bà **Bùi Thị Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án Hôn nhân và gia đình về “Kiện xin ly hôn” giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* anh **Nguyễn Văn B**, sinh năm 1984; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn C, xã P, huyện V, tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. *Bị đơn:* chị **Lê Thị Q**, sinh năm 1982; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn C, xã P, huyện V, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Nguyễn Văn B và chị Lê Thị Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 12-5-2008, tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện V, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Do mâu thuẫn trầm trọng, nên khoảng tháng 9-2014, chị Q cùng các con về nhà cha mẹ ruột sinh sống. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên anh B có đơn xin ly hôn chị Q.

Tại Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 114/2015/HNGĐ-ST ngày 20-11-2015, Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế:

Áp dụng Điều 51; Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 202 Bộ luật tố tụng Dân sự.

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn B và chị Lê Thị Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự; giao con là Nguyễn Thị B, sinh ngày 07-10-2006 cho anh Nguyễn Văn B chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con là Nguyễn Văn A, sinh ngày 02-10-2014 cho chị Lê Thị Q chăm sóc, nuôi dưỡng; hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, nghĩa vụ thi hành án và công bố quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 32/2017/KN-DS-VC2 ngày 28-4-2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử giám đốc thẩm, hủy Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 114/2015/HNGĐ-ST ngày 20-11-2015 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Phú Vang giải quyết lại với lý do: *quá trình thụ lý, giải quyết vụ kiện ly hôn giữa nguyên đơn anh Nguyễn Văn B với bị đơn chị Lê Thị Q, Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng dân sự, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.*

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Đơn xin khiếu nại ngày 19-02-2016, chị Lê Thị Q đề nghị xem xét, hủy Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số 114/2015/HNGĐ-ST ngày 20-11-2015 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế với lý do: *các văn bản đứng tên chị có trong hồ sơ vụ án là giả mạo, không phải do chị viết, vì chị không đồng ý ly hôn, đồng thời trong suốt quá trình giải quyết vụ án, chị không nhận được bất kỳ văn bản tố tụng nào của Tòa án.*

Sau khi nhận được đơn khiếu nại của chị Lê Thị Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế và Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tiến hành xác minh, kết quả như sau:

- Anh Nguyễn Văn B thừa nhận: “Đơn xin xét xử vắng mặt” đề ngày 22-10-2015 đứng tên Lê Thị Q là do anh giả chữ ký của chị Q, ký vào đơn và đem đến Ủy ban nhân dân xã P, huyện V chứng thực chữ ký.

- Ông Nguyễn Văn V, Cán bộ Ủy ban nhân dân xã và ông Lê Văn B, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P thừa nhận: chị Lê Thị Q không trực tiếp đến yêu cầu chứng thực, mà anh B tự cầm “Đơn xin xét xử vắng mặt” đề tên chị Lê Thị Q đến yêu cầu chứng thực chữ ký của chị Q, vì tin tưởng và để tạo điều kiện cho người dân, nên ông B xác nhận chữ ký.

Như vậy, việc Ủy ban nhân dân xã P, huyện V chứng thực chữ ký của chị Lê Thị Q trong “Đơn xin xét xử vắng mặt” là không đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 23, Điều 24 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16-02-2015 của Chính phủ về chứng thực chữ ký, dẫn đến việc Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế xét

xử vắng mặt chị Lê Thị Q là không đúng quy định của pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của chị Q.

Ngoài ra, tại Bản tự khai ngày 19-10-2015, anh Nguyễn Văn B thừa nhận vì hai vợ chồng mâu thuẫn nên chị Lê Thị Q đã bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống từ khoảng tháng 9-2014. Như vậy, tại thời điểm anh B khởi kiện, chị Q đã không còn cư trú tại thôn C, xã P, huyện V, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không yêu cầu anh B cung cấp địa chỉ mới của chị Q, không xác minh, làm rõ hiện tại chị Q đang cư trú tại đâu?, mà căn cứ vào xác nhận của Ủy ban nhân dân xã P tại “Đơn xin xác nhận” nơi cư trú ngày 05-10-2015 (do anh B nộp) để xác định nơi cư trú của chị Q tại thôn C, xã P, huyện V là không đúng quy định của pháp luật; từ đó, toàn bộ các văn bản tố tụng, Tòa án nhân dân huyện Phú Vang đều gửi cho chị Q theo địa chỉ: thôn C, xã P, huyện V là không đúng quy định tại khoản 4 Điều 152 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2004 (sửa đổi, bổ sung năm 2011). Do đó, việc chị Lê Thị Q cho rằng không nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án là có căn cứ.

Như vậy, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, làm cho chị Lê Thị Q không thực hiện được quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình, dẫn đến quyền và lợi ích hợp pháp không được bảo vệ theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời, chị Q không đồng ý ly hôn như bản án sơ thẩm đã nhận định, nên có đơn khiếu nại, do đó cần hủy Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 114/2015/HNGĐ-ST ngày 20-11-2015 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế để giải quyết lại theo thủ tục chung.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 337; khoản 3 Điều 343 và Điều 345 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

1. Hủy toàn bộ Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 114/2015/HNGĐ-ST ngày 20-11-2015 của Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế về việc “Kiện xin ly hôn” giữa nguyên đơn, anh Nguyễn Văn B với bị đơn, chị Lê Thị Q.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế để xét xử lại theo thủ tục sơ thẩm, theo đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDTC - Vụ III;
- TAND huyện Phú Vang
(02 bản, kèm theo h/sơ vụ án);
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- Chi cục THA DS huyện Phú Vang;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: Phòng GĐKT I (03 bản), HCTP, LTHS.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
PHÓ CHÁNH ÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Ngọc Hà